

UBND PHƯỜNG PHỐ HIỂN
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

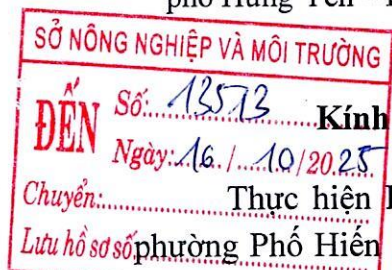
Số: **893**/CV-BQLDA

V/v đề nghị đăng thông tin tham vấn
đánh giá tác động môi trường dự án
Khu dân cư mới xã Liên Phương, thành
phố Hưng Yên – Khu vực số 03

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phố Hiến, ngày **14** tháng **10** năm 2025



Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến đã xây dựng Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án khu dân cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên – Khu vực 03.

Căn cứ Khoản 3, Điều 26, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến kính gửi Quý cơ quan nội dung tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án để đăng tải tham vấn ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp dự án đầu tư trên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

Hồ sơ nội dung tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án gửi kèm công văn này, bao gồm: 02 tệp tin nội dung tham vấn báo cáo ĐTM của dự án (01 tệp tin scan (có đóng dấu và giáp lai) định dạng .pdf và 01 tệp tin định dạng .doc).

Tổng hợp các ý kiến tham vấn xin gửi về Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến theo địa chỉ:

Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến

Địa chỉ: phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Số điện thoại: 0967791798

Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến kính đề nghị Quý cơ quan xem xét hồ sơ, đăng tải và gửi tổng hợp ý kiến tham vấn để Chủ dự án hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND phường (để báo cáo);
- Giám đốc, Phó GD BQLDA;
- Lưu VT.



Nguyễn Anh Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

Tên Dự án : *Khu dân cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên – Khu vực 03*

Chủ đầu tư : Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Phố Hiến

Địa điểm thực hiện : phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

dự án

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- *Mục tiêu đầu tư:* Xây dựng khu dân cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên – Khu vực 03 để phát triển thêm quỹ đất ở mới, tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị của thành phố Hưng Yên.

- *Quy mô dự án:*

+ Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật

+ Tổng diện tích thực hiện dự án khoảng: 6,62 ha

+ Các hạng mục đầu tư chính: San nền, đường giao thông; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; hệ thống điện sinh hoạt, chiếu sáng; hào kỹ thuật; phòng cháy, chữa cháy; an toàn giao thông.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

Tóm tắt các hoạt động kèm theo các tác động xấu đến môi trường theo các giai đoạn của dự án như sau:

Bảng 1: Các hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

Hạng mục công trình/Hoạt động	Các tác động xấu đến môi trường				
	Đất	Nước	Không khí	Tài nguyên sinh học	Kinh tế - xã hội
I. Giai đoạn xây dựng					
San nền, hệ thống giao thông	++	+++	++	+	+
Hoạt động phá dỡ công trình hiện có (lấn trại tạm của người dân)	+	++	+++	+	+
Hệ thống cấp, thoát nước và hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	+	+	++	+	+

Hệ thống cấp điện, vỉa hè, xây xanh	++	++	++	+	+
II. Giai đoạn hoạt động					
Sinh hoạt của các hộ dân	++	++	++	+	+

1.4. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

*** Giai đoạn xây dựng**

Bụi, khí thải

- Bụi phát sinh từ quá trình giải phóng mặt bằng, đào đắp, san lấp mặt bằng: Chủ yếu là bụi từ quá trình phát quang thảm thực vật và bụi từ quá trình đào đất, đắp đất san nền và phá dỡ công trình hiện trạng.

- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải, vận chuyển nguyên vật liệu: chủ yếu gồm CO, NO_x, HC do đốt cháy nhiên liệu, nguồn gây ô nhiễm này ảnh hưởng đến sức khỏe con người, môi trường.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của máy móc, thiết bị thi công: Khí thải bao gồm các chất gây ô nhiễm giống như các phương tiện giao thông vận tải với lượng không lớn và không liên tục;

- Khí thải phát sinh từ công đoạn hàn: Công đoạn hàn sử dụng que hàn kim loại khi bị cháy phát sinh ra khói hàn, các chất ô nhiễm CO, NO_x.

- Bụi từ quá trình tập kết, bốc dỡ tại bãi vật tư: Lượng bụi này phát tán vào môi trường sẽ ảnh hưởng đến chất lượng các thành phần môi trường xung quanh, đồng thời sẽ gây tác động trực tiếp đến công nhân, gây các bệnh về hô hấp, bệnh về mắt,...

- Bụi phát sinh từ quá trình thi công xây dựng: Bụi đất cát từ vận chuyển vật liệu, thi công xây dựng, ... Bụi bị cuốn lên từ đường giao thông do phương tiện, gió thổi qua bãi chứa vật liệu xây dựng như xi măng, đất cát...

- Khí thải từ quá trình rải bê tông nhựa Asphalt: Chủ yếu là hơi benzene (alpha)pyren và một lượng nhỏ hydrocacbon no có trong thành phần Bitum của bê tông nhựa Asphalt;

- Khí thải phát sinh từ quá trình sơn vạch kẻ đường: Sơn vạch kẻ đường với thành phần nhựa nhiệt dẻo như hydrocacbon C₅- C₉, maleic, petroresin trong quá trình sử dụng phát sinh hơi sơn với thành phần là VOC_s như: hơi axit maleic,..

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường với lượng thải 1,35 m³/ngày,đêm.

- Nước thải thi công: phát sinh từ các hoạt động thi công xây dựng như rửa các thiết bị, dụng cụ xây dựng, phun nền với lượng thải 1,5 m³/ngày.

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt: 9 kg/ngày, phát sinh trong quá trình ăn ở của công nhân như: rau củ quả, thức ăn thừa, nilon, giấy...

- Chất thải xây dựng: trong quá trình thi công khoảng 8,89 tấn.

- Chất thải từ hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng: Khoảng 950 tấn.

- Chất thải nguy hại: phát sinh khoảng 236 kg/quá trình xây dựng.

Lượng đất bóc hữu cơ là 9.718,28 tấn.

Tiếng ồn, độ rung

- Tác động của tiếng ồn và rung động do sự hoạt động của các phương tiện vận chuyển, thi công trên công trường và trên các tuyến giao thông là không thể tránh khỏi. Ở vị trí cách nguồn ồn 15 m khi nguồn phát sinh là riêng lẻ hay đồng loạt thì mức ồn vẫn nằm trong TCCP đối với môi trường lao động.

- Rung động trong quá trình thi công chủ yếu là sự hoạt động của các loại máy móc thi công như máy đầm bê tông, đầm dùi, máy đào, san ủi, máy trộn vữa, vận chuyển nguyên vật liệu. Mức rung của các máy móc và thiết bị thi công nằm trong khoảng từ 74 – 80 dBA đối với các vị trí cách xa 10m so với nguồn rung động.

** Giai đoạn hoạt động*

Bụi, khí thải

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện vận tải gồm: Bụi TSP, CO, SO₂, NO₂...

- Khí thải phát sinh từ hoạt động đun nấu của các hộ dân: với nguồn nhiên liệu chính sử dụng là gas, khí gas khi đốt sẽ phát sinh ra bụi, SO₂, NO₂, CO, THC.

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt: Tổng lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ các khu nhà liền kề: 37,6 (m³/ngày đêm);

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng dòng chảy sinh ra do nước mưa trong 1 năm khoảng 33.758,9 m³/năm.

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Chất thải rắn sinh hoạt của dân cư tại dự án: 82,34 tấn/năm;

+ Bùn thải từ các bể tự hoại của các hộ dân: 24,82 tấn/năm;

+ Chất thải rắn từ khu vực công cộng: 21,35 tấn/năm.

- Chất thải nguy hại, tổng khối lượng CTNH phát sinh là 345 kg/năm

Tiếng ồn, rung động

Tại các khu nhà liền kề tiếng ồn phát sinh từ các máy điều hòa, tivi, ... với mức độ ồn (60-80 dB). Nếu không có các biện pháp giảm thiểu, tiếng ồn sẽ gây tác động trực tiếp đến các cư dân sống tại dự án. Tiếng ồn với cường độ cao kích thích mạnh mẽ hệ thần kinh trung ương, gây rối loạn chức năng thần kinh, nhức đầu, chóng mặt và sợ hãi, gây trạng thái khó chịu, tinh thần bất an, dễ gây bức bối và nóng giận dẫn đến những hành

động khó kiểm chế.

- Các phương tiện chủ yếu là xe máy, ô tô nên tiếng ồn và độ rung phát sinh từ hoạt động của các nguồn này là không đáng kể.

2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

2.1 Các biện pháp giảm thiểu tác động đối với môi trường không khí

*** Giai đoạn xây dựng**

- Che kín mọi phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng để tránh phát tán bụi;
- Không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm, đặt biển báo, phân vùng cách ly an toàn khu vực thi công;
- Không đốt các nguyên vật liệu tại khu vực dự án;
- Sử dụng các phương tiện máy móc tự động rải nhựa đường, không thi công vào thời điểm nắng nóng, chú ý đến hướng gió có ảnh hưởng đến khu vực dân cư;
- Công nhân làm việc phải có đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động.

*** Giai đoạn vận hành**

- Bụi, khí thải và tiếng ồn từ phương tiện giao thông: Tận dụng tối đa điều kiện thuận lợi về giao thông nhằm phân luồng xe ra vào, trồng nhiều cây xanh giúp lọc không khí và tạo cảnh quan cho dự án.
- Khí thải phát sinh từ hoạt động đun nấu: Các hộ dân bố trí cửa sổ thông gió và bố trí quạt hút khu vực nấu ăn;
- Mùi phát sinh từ điểm tập kết, trung chuyển chất thải sinh hoạt: Các hộ dân chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến điểm tập kết đúng khung giờ để tổ vệ sinh thu gom, vận chuyển rác hàng ngày.
- Mùi, khí thải từ hệ thống thu gom xử lý nước thải:
 - + Thường xuyên vệ sinh song chắn rác và thu gom rác định kỳ.
 - + Thường xuyên kiểm tra chế độ bơm nước thải tại các bể xử lý nước thải.
 - + Thường xuyên nạo vét cống rãnh thoát nước, định kỳ hút bùn cặn bể tự hoại.

2.2. Các công trình và biện pháp xử lý nước thải

*** Giai đoạn xây dựng**

Biện pháp xử lý nước thải xây dựng

Thầu thi công xây dựng hố ga lắng cặn nước thải thi công xây dựng (bên trong hố ga có tấm vật liệu thấm dầu để thấm hút toàn bộ dầu thải từ nước thải thi công) với thể tích hố ga là 3 m³ (3x1x1m) được xây dựng gần cống ra vào dự án để thu lại giữ lớp váng dầu và một phần đất cát trước khi dẫn về 01 hố lắng tập trung kích thước 5 m³.

Quy trình xử lý nước thải: Nước thải → Hố ga (có vật liệu thấm dầu) → Hố lắng tập trung → kênh tưới tiêu.

Nước sau lắng tại bể lắng được sử dụng để phun làm ẩm vật liệu đất thải khi vận chuyển và tưới nước dập bụi trên công trường thi công, váng dầu được thu gom bằng vật liệu thấm dầu được lưu giữ, hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận

chuyển, xử lý cùng với chất thải nguy hại.

Biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt

Chủ đầu tư thuê 02 nhà vệ sinh di động 02 ngăn đặt tại công trường, nhà vệ sinh di động, module nguyên khối, vật liệu composite, có bể chứa chất thải và bồn nước dự trữ, bồn chứa cặn 1.200 lít và bồn nước 2.000 lít.

*** Giai đoạn vận hành**

Biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt

Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại của mỗi nhà dân, nước thải được thu gom, đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án. Chủ đầu tư dự án xây dựng 01 hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung với công suất hệ thống là 100 m³/ngày đêm.

Nước thải của 02 HTXLNTSH sau khi xử lý được xả ra 01 điểm thoát nước chung. Nguồn tiếp nhận nước thải là kênh tưới, tiêu phía Đông Bắc của dự án. Nước thải sau xử lý cam kết đạt QCDP 01:2019/HY, Quyết định 175/QĐ-UBND.

Tóm tắt sơ đồ 01 hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 100 m³/ngày đêm:

Nước thải sinh hoạt đầu vào → Bể điều hòa có song chắn rác → Bể lắng → Bể xử lý kỵ khí 3 ngăn → Bể lọc 3 ngăn → Bể khử trùng → Nước thải sau xử lý đạt QCDP 01:2019/HY, Quyết định 175/QĐ-UBND trước khi thải ra môi trường.

2.3. Công trình lưu giữ chất thải

*** Giai đoạn xây dựng**

Đơn vị thi công bố trí các thùng chứa chuyên dụng có nắp đậy để lưu giữ tạm thời chất thải sinh hoạt, chất thải xây dựng và chất thải nguy hại. Các thùng chứa được đặt tại Điểm tập kết được bố trí tại khu vực gần cổng ra vào dự án. Định kỳ sẽ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom và đưa đi xử lý theo quy định.

*** Giai đoạn hoạt động**

Bên ngoài các thùng chứa rác chuyên dụng được gắn các biển báo chất thải nguy hại theo đúng quy định.

Các hộ gia đình có trách nhiệm chuyển chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại tại mỗi hộ gia đình đến các thùng chứa rác được bố trí tại các tuyến đường xung quanh nhà mình, 1 tuần 3 lần vào các khung giờ nhất định sẽ có đội vệ sinh môi trường của địa phương đến thu gom rác và vận chuyển về bãi tập kết chất thải tại thôn; Các hộ dân trong dự án có trách nhiệm đóng phí thu gom rác cho đội vệ sinh môi trường theo thỏa thuận và quy định của thôn.

+ Đối với CTNH phát sinh tại dự án (chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang thải, pin, ác quy thải...) thì đơn vị vận hành dự án sẽ hướng dẫn người dân trong các khu nhà phân loại và chứa vào các thùng chứa chất thải nguy hại chuyên dụng. Bên ngoài các thùng chứa rác chuyên dụng được gắn các biển báo chất thải nguy hại theo đúng quy định.

Đơn vị vận hành dự án có trách nhiệm trong việc thu gom, lưu giữ và giao nhận chất thải nguy hại với đơn vị có đủ chức năng xử lý.

2.4 Các công trình và biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

* **Giai đoạn xây dựng**

- Tất cả các xe vận tải và các thiết bị thi công cơ giới phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường mới được phép hoạt động;

- Bố trí thời gian làm việc hợp lý, tránh làm việc vào giờ nghỉ của dân cư, hạn chế vận chuyển vật liệu trên các tuyến giao thông và giờ cao điểm.

- Các công nhân xây dựng sẽ được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị đảm bảo hoạt động tốt;

- Ngoài ra, các phương tiện vận tải hạng nặng sẽ được quản lý tốt trong khi vận chuyển vật liệu xây dựng trong vùng đô thị để giảm phát sinh tiếng ồn.

* **Giai đoạn hoạt động**

- Hoạt động sinh hoạt của dân cư: Yêu cầu các hộ dân không mở nhạc, loa đài, tivi quá to gây ảnh hưởng đến các căn hộ xung quanh, đặc biệt vào các khung giờ nghỉ ngơi (11h30 - 13h; 23h - 6h).

- Hoạt động của các phương tiện giao thông: Hạn chế sử dụng còi xe khi lưu thông trên mặt bằng sân, đường nội bộ khu liên kết trồng và chăm sóc cây xanh tại các khu vực theo quy hoạch.

2.5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ đầu tư dự án

* **Giám sát giai đoạn thi công xây dựng:**

* Giám sát môi trường không khí:

- Vị trí giám sát: 02 vị trí tại khu vực đầu và cuối khu đất thực hiện dự án;

- Thông số giám sát: Vi khí hậu (Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, tốc độ gió), bụi, SO₂, CO, NO₂;

- Tần suất lấy mẫu giám sát: 06 tháng/lần trong quá trình xây dựng;

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT;

* Giám sát nước mặt:

- Vị trí giám sát: Tại kênh tưới tiêu;

- Thông số giám sát: pH, DO, BOD₅, COD, TSS, NO₂⁻ (tính theo N), Amoni (tính theo N), Tổng Phosphor (TP), Tổng Nito (TN), tổng dầu, mỡ, Tổng coliform.

- Tần suất giám sát: Tối thiểu 06 tháng/lần trong quá trình xây dựng;

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt.

* Giám sát chất thải rắn:

- Vị trí giám sát: Khu vực tập kết rác thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại của dự án;

- Thông số giám sát: Lượng thải; thành phần;

- Tần suất giám sát: Liên tục trong quá trình xây dựng và định kỳ 06 tháng tổng

hợp báo cáo 01 lần;

**** Giám sát trong giai đoạn vận hành của dự án***

- Giám sát trong giai đoạn vận hành thử nghiệm

Dự án thực hiện vận hành thử nghiệm theo quy định tại điều 31, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chủ dự án có trách nhiệm giám sát mẫu nước thải trong quá trình vận hành thử nghiệm theo quy định tại khoản 5, điều 21, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

2.4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

**** Giai đoạn thi công xây dựng***

Giảm thiểu tai nạn giao thông

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu theo giờ, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm; Các phương tiện vận chuyển phải thực hiện nội quy vệ sinh do Chủ dự án đề ra;

- Có đội ngũ giám sát quá trình thi công, có nhân viên bảo vệ, hướng dẫn các phương tiện vận chuyển ra vào công trình;

- Thường xuyên bảo dưỡng các xe vận chuyển;

- Đặt bảng báo hiệu tại các đoạn đường đang có công trình và đảm bảo số lượng xe vào công trình, tránh tình trạng các phương tiện này gây ùn tắc tại gần khu vực dự án;

Giảm thiểu tai nạn lao động

- Tất cả công nhân tham gia lao động trên công trường xây dựng đều được học tập về các quy định An toàn và Vệ sinh lao động;

- Các công nhân tham gia vận hành máy móc, thiết bị được huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách, đúng quy trình. Biết cách giải quyết khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn khi vận hành;

- Trang bị cho công nhân đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, mũ bảo hiểm, dây thắt an toàn;

- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi tổ chức thi công, bố trí hợp lý các thiết bị, máy móc thi công để ngăn ngừa tai nạn;

- Có rào chắn, các biển báo nguy hiểm tại những nơi có khả năng rơi, ngã hoặc điện giật;

- Tạo hàng rào ngăn cách để tách biệt các khu vực nguy hiểm như: Trạm điện, các loại vật liệu dễ cháy, dễ nổ.

Phòng chống và ứng phó sự cố cháy nổ

- Cấm hút thuốc tại công trường;

- Công nhân trực tiếp làm việc tại công trường sẽ được tập huấn, hướng dẫn các phương pháp phòng chống cháy nổ;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị để đảm bảo độ an toàn, tránh nguy cơ xảy ra cháy nổ;
- Đầu tư các thiết bị chống cháy nổ tại các khu vực kho chứa nguyên vật liệu, nhiên liệu tại công trường;
- Phải bố trí các phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy cầm tay, hệ thống bơm, phun nước....

Giảm thiểu tác động đến an ninh, trật tự xã hội

Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh xung đột trong quá trình thực hiện dự án;

Có hình thức kỷ luật nghiêm khắc với công nhân khi chơi cờ bạc, lô đề hay các tệ nạn xã hội khác...;

** Giai đoạn vận hành*

- Đối với vỡ đường ống cấp thoát nước

Hệ thống đường ống cấp nước và thoát nước lắp đặt cho công trình cần đảm bảo yêu cầu kỹ thuật từ giai đoạn xây dựng;

Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng HT thoát nước mưa, nước thải tần suất định kỳ 1 lần/năm;

- Đối với hệ thống xử lý nước thải tập trung

+ Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.

+ Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.

+ Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.

+ Thường xuyên theo dõi hoạt động, quy trình vận hành của hệ thống; bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.

+ Định kỳ tiến hành hút hầm cầu với bể tự hoại và hút bùn cặn tại bể xử lý nước thải.

Tuy nhiên trong quá trình vận hành có thể do lỗi vận hành của công nhân dẫn đến đầu ra của hệ thống xử lý không đạt. Công ty sẽ kết hợp với các đơn vị có chuyên môn, chức năng trong việc đào tạo, hướng dẫn công nhân vận hành và giải quyết các hậu quả do sự cố xảy ra.

Nếu hệ thống xử lý nước thải xảy ra sự cố mà chưa thể khắc phục ngay công ty sẽ phải dừng hoạt động sản xuất, tuyệt đối không thải nước thải chưa xử lý ra môi trường.

- Khu lưu giữ chất thải:

+ Xây dựng khu lưu giữ chất thải có mái che, xung quanh có gờ bao đề phòng khi có sự cố rò rỉ chất thải ra ngoài gây nguy hiểm hoặc chất thải có thể lẫn vào nước mưa gây ô nhiễm môi trường.

+ Khu lưu giữ chất thải được phân chia thành nhiều khu vực lưu giữ khác nhau. Các khu vực này được thiết kế với khoảng cách phù hợp theo quy định lưu giữ chất thải nguy hại, hạn chế khả năng tương tác giữa các loại chất thải và xảy ra sự cố cháy nổ.

Khu vực lưu giữ được trang bị các biển cảnh báo và thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động, các vật liệu ứng phó khắc phục nếu có sự cố xảy ra.

+ Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: chủ đầu tư sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng chuyên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý sẽ có các biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại.

3. Cam kết của Chủ dự án

3.1. Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật

- Công khai báo cáo ĐTM khi được phê duyệt tại địa phương phục vụ công tác giám sát môi trường.

- Cam kết thực hiện chương trình quản lý môi trường và giám sát môi trường như đã trình bày tại Chương 4.

- Cam kết áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định, chất thải phải đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường, cụ thể:

- Đối với nước thải:

+ Cam kết xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa và nước thải theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

+ Cam kết toàn bộ nước thải sinh hoạt từ các công trình nhà ở liền kề được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại tại mỗi công trình sau đó thu gom vào hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt của dự án đạt QCVN 01:2019/HY, Quyết định 175/QĐ-UBND trước khi chảy vào nguồn tiếp nhận.

- Đối với chất thải:

+ Cam kết quản lý chất thải rắn xây dựng theo hướng dẫn tại Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

+ Chất thải nguy hại được thu gom và lưu giữ đúng theo quy định về quản lý CTNH tại thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

+ Cam kết vận chuyển chất thải đi xử lý theo đúng quy định;

+ Cam kết áp dụng các biện pháp che chắn công trình thi công, che chắn xe chở nguyên vật liệu, thu gom chất thải xây dựng, vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển đảm bảo không để phát tán bụi ra môi trường xung quanh trong quá trình thi công xây dựng và trong quá trình vận chuyển.

+ Cam kết đảm bảo về an toàn vệ sinh lao động trong thi công xây dựng công trình;

+ Cam kết nghiêm túc thực hiện các quy định về an ninh trật tự của địa phương và các quy định khác của pháp luật;

- Đối với sự cố:

+ Trước khi thi công chủ đầu tư sẽ kiểm tra thực trạng các tuyến đường dân sinh. Cam kết chịu trách nhiệm đến cùng đối với các sự cố do chủ đầu tư gây ra trong quá trình thi công dự án: đền bù thiệt hại cho người dân và thực hiện các giải pháp khắc phục ngay nếu xảy ra sự cố.

+ Cam kết đền bù thiệt hại trong quá trình hoạt động nếu để xảy ra sự cố môi trường;

+ Thực hiện các biện pháp, các quy định vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo vệ các công trình giao thông.

+ Nộp đầy đủ các phí, lệ phí môi trường (nếu có).

3.2. Cam kết với cộng đồng

- Cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của địa phương nơi thực hiện dự án (các ý kiến trong quá trình tham vấn cộng đồng). Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện, quan tâm thực hiện các yêu cầu của cộng đồng dân cư tại buổi họp tham vấn cộng đồng đảm bảo triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, không phá hủy các công trình văn hóa, giao thông của địa phương.

- Cam kết có kế hoạch duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công, vận chuyển. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không để xảy ra ngập úng tại khu vực;

- Cam kết thực hiện các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các hộ dân sinh sống trong khu dân cư.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan trong các giai đoạn của dự án

Cam kết thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Cam kết áp dụng các giải pháp kỹ thuật, sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công phù hợp để giảm thiểu tối đa những tác động ảnh hưởng đến môi trường và đời sống, sinh hoạt của khu dân cư xung quanh; có phương án thi công, vận tải đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực; hạn chế sử dụng các loại máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn trong giờ cao điểm.

Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố và rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án.

Cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu xảy sự cố gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các tiêu chuẩn Việt Nam./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 212/NQ-HĐND

TP. Hưng Yên, ngày 03 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Khu dân cư mới
xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên – Khu vực số 03**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
KHÓA XXII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung
về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023
về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Hội nghị
lần thứ 28 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Hưng Yên khóa XXI, nhiệm kỳ
2020-2025;

Xét Tờ trình số 346/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố về việc đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân
cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên - Khu vực số 03; Báo cáo thẩm tra
số 53/BC-KTXH ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng
nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư mới xã Liên
Phương, thành phố Hưng Yên - Khu vực số 03 với các nội dung sau**

- Tên dự án: Khu dân cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên - Khu
vực số 03.
- Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
- Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hưng Yên.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **163.025.348.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một trăm sáu ba tỷ, không trăm hai mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

8. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn vay Quỹ phát triển đất tỉnh, đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn vốn khác.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

10. Mục tiêu, quy mô dự án:

10.1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu dân cư mới xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên - Khu vực số 03 để phát triển thêm quỹ đất ở mới, tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị của thành phố Hưng Yên.

10.2. Quy mô đầu tư và các chỉ tiêu kỹ thuật chính

10.2.1. Quy mô đầu tư:

- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Tổng diện tích thực hiện dự án khoảng: 6,62ha;
- Các hạng mục đầu tư chính gồm: San nền; đường giao thông; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; hệ thống điện sinh hoạt, chiếu sáng; hào kỹ thuật; phòng cháy, chữa cháy; an toàn giao thông.

10.2.2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chính:

a. San nền: San nền với độ dốc đảm bảo nước tự chảy, hướng dốc san nền dốc về các phía đường giao thông bao quanh.

b. Đường giao thông:

- Xây dựng các công trình giao thông đô thị phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hệ thống đường giao thông nội bộ trong khu đất được đấu nối với tuyến đường giao thông đối ngoại và các tuyến đường dân sinh.

- Kết cấu mặt đường bê tông nhựa.

- Vía hè: Xây dựng hè đường, bó vỉa, đan rãnh, hố trồng cây phù hợp với quy hoạch và các tuyến đường hiện có.

c. Hệ thống thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước đồng bộ theo quy hoạch, đảm bảo hệ thống thoát nước mưa, nước thải độc lập; bố trí hố thu, thăm theo khoảng cách phù hợp. Kết nối đồng bộ với hệ thống thoát nước khu vực lân cận.

d. Hệ thống điện sinh hoạt, điện chiếu sáng: Đầu tư hệ thống điện trung thế, điện sinh hoạt, điện chiếu sáng theo quy hoạch, đảm bảo cấp điện phục vụ cho khu dân cư.

e. Hệ thống hào kỹ thuật: Xây dựng hệ thống ổng chờ, hào kỹ thuật tại các vị trí nút giao ngã ba, ngã tư đường để đảm bảo thuận tiện cho công tác đấu nối các công trình ngầm xây dựng sau.

f. Nghiên cứu xây dựng hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng kỹ thuật,... của khu dân cư theo quy định.

g. An toàn giao thông: Thiết kế đồng bộ hệ thống tổ chức giao thông bằng vạch sơn, biển báo hiệu,...tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố

- Quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Cân đối từ nguồn vốn vay Quỹ phát triển đất tỉnh, nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ Mười bảy nhất trí thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thông qua. /

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND phường, xã;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Hưng Yên;
- Lưu: VT.



Lương Công Chanh